

PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Cẩm Giàng

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1.1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Các văn bản của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Cẩm Giàng.

II. THỰC TRẠNG THÔN

2.1. Số lượng thôn

a) Tổng số thôn: 23.

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- 06 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 17 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

- + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 thôn;
- + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 07 thôn;
- + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 09 thôn.

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*).

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

2.2. Tổ chức tại thôn

- Các tổ chức tại thôn như: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Nông dân, Chi hội Cựu Thanh niên xung phong đã được thành lập.

- Đối với Chi bộ thôn:

- + Thôn không có Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động: 0
- + Thôn có 01 Chi bộ: 23 thôn
- + Thôn có 02 Chi bộ trở lên: 0

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn khi có biến động về tổ chức của thôn.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Tổng số 45 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh: (*không tính người kiêm nhiệm*)

- + Bí thư Chi bộ: 23.
- + Trưởng thôn: 2.
- + Trưởng ban công tác mặt trận: 20.
- Chia theo độ tuổi:
- + Dưới 40 tuổi: 06.
- + Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 08.
- + Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 13.
- + Trên 60 tuổi: 18.

- Chia theo trình độ đào tạo:

- + Trên đại học: 0.
- + Đại học: 04.

+ Cao đẳng, Trung cấp: 06.

+ Phổ thông: 35.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ¹

Tổng số 36 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh: Phó Trưởng thôn: 14 người; Thôn đội trưởng: 22.

- Chia theo độ tuổi:

+ Dưới 40 tuổi: 09.

+ Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 09.

+ Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 07.

+ Trên 60 tuổi: 11

- Chia theo trình độ đào tạo:

+ Trên đại học: 0.

+ Đại học: 02.

+ Cao đẳng, Trung cấp: 0.

+ Phổ thông: 34.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

4.1. Phương án sắp xếp

Sắp xếp, tổ chức lại 23 thôn trên địa bàn xã Cẩm Giàng thành 09 thôn, cụ thể:

4.1.1. Sáp nhập thôn An Lại, thôn Bình Long và thôn Lương Xá để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Lương Bình An. Sau sắp xếp, thôn Lương Bình An đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Lương Bình An.**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Lương Bình An:

+ Mô tả cụ thể: Từ đường liên thôn Lương Xá - Đồng Khê dọc theo sông Bần - Vũ Xá, qua đường liên thôn Bình Phiên - An Lại, dọc theo đường Quốc lộ 38, quy về đường liên thôn Lương Xá - Đồng Khê.

¹ Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp xã Cẩm Giang và thôn Bối Mậu An; phía Tây giáp tỉnh Hưng Yên và thôn Bình Ngọc Nghĩa; phía Nam giáp thôn Lương Điền.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn *Lương Bình An*:

+ Số hộ gia đình: 943 hộ.

+ Số nhân khẩu: 3368 người, trong đó có 46 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn *Lương Bình An* (đôi với thôn phải chi tiết số liệu về diện tích đất ở, đất sản xuất): 283,4 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa, 01 khu sinh hoạt đồng đội, 03 sân vận động, thể thao; có 03 đình, 03 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Lương Bình An: 01.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Có 01 thôn có quy mô 56%, 01 thôn có quy mô 53%, 01 thôn có quy mô trên 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Về địa giới hành chính, ranh giới giữa các thôn thuận lợi, được phân định rõ ràng theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm, tuyến kênh mương hoặc các mốc giới tự nhiên, thuận tiện cho công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Về yếu tố văn hóa - xã hội, Nhân dân ba thôn có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống lịch sử, đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, quá trình sinh hoạt cộng đồng gắn bó, không làm ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương sau sắp xếp.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 người cho 03 chức danh (*Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận*); dôi dư 03 người, đề xuất cho nghỉ 03 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

+ Số lượng hiện có mặt: 04

+ Phương án bố trí: Tiếp tục sử dụng và thực hiện bố trí phù hợp theo hướng dẫn của các cấp.

4.1.2. Sáp nhập thôn *Đông Khê* và thôn *Bái Dương* để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn *Lương Điền*. Sau sắp xếp, thôn *Lương Điền* đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Lương Điền.**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn **Lương Điền:**

+ Mô tả cụ thể: Từ đường khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền (Vsip), qua đường liên thôn Bái Dương - Mậu An, Đồng Khê - Lương Xá, dọc quốc lộ 38 quy về đường khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền (Vsip).

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Bồi Mậu An; phía Tây giáp thôn Đông Giao; phía Nam giáp Quốc lộ 5A; phía Bắc giáp thôn Lương Bình An.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn *Lương Điền*:

+ Số hộ gia đình: 733 hộ.

+ Số nhân khẩu: 2.558 người, trong đó có 33 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn *Lương Điền* (đối với thôn phải chi tiết số liệu về diện tích đất ở, đất sản xuất): 196,3 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa, 01 khu sinh hoạt đồng, 02 sân vận động, thể thao; có 02 đình, 02 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn *Lương Điền*: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Có 02 thôn liền kề nhau, có 01 thôn có quy mô 80%, 01 thôn có quy mô trên 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Về địa giới hành chính, ranh giới giữa các thôn thuận lợi, được phân định rõ ràng theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm, tuyến kênh mương hoặc các mốc giới tự nhiên, thuận tiện cho công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Về yếu tố văn hóa - xã hội, Nhân dân hai thôn có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống lịch sử, đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, quá trình sinh hoạt cộng đồng gắn bó, không làm ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương sau sắp xếp.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 người cho 03 chức danh (*Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận*); dôi dư 01 người, đề xuất cho nghỉ 01 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

+ Số lượng hiện có mặt: 03

+ Phương án bố trí: Tiếp tục sử dụng và thực hiện bố trí phù hợp theo hướng dẫn của các cấp.

4.1.3. Sáp nhập thôn *Bối Trượng* và thôn *Mậu An* để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn *Bối Mậu An*. Sau sắp xếp, thôn *Bối Mậu An* đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Bối Mậu An**.

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn *Bối Mậu An*:

+ Mô tả cụ thể: Từ đồng Đông giữa thôn Mậu Tài (Mao Điền) - Mậu An, dọc theo sông Bần-Vũ Xá, qua đường liên thôn Bối Mậu An - Lương Bình An - Lương Điền, trở lại đồng Đông.

+ Vị trí địa lý: phía Đông và phía Nam giáp xã Mao Điền; phía Tây giáp thôn Lương Điền; phía Bắc giáp xã Cẩm Giang.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn *Bối Mậu An*:

+ Số hộ gia đình: 632 hộ.

+ Số nhân khẩu: 2.140 người, trong đó có 46 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn *Bối Mậu An*: 199,83 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa, 01 khu sinh hoạt đồng đội, 03 sân vận động, thể thao; có 02 chùa, 01 đình, 01 nghề.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn *Bối Mậu An*: 01.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Có 02 thôn liền kề nhau, có 01 thôn có quy mô 90%, 01 thôn có quy mô trên 67% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Về địa giới hành chính, ranh giới giữa các thôn thuận lợi, được phân định rõ ràng theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm, tuyến kênh mương hoặc các mốc giới tự nhiên, thuận tiện cho công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Về yếu tố văn hóa - xã hội, Nhân dân hai thôn có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống lịch sử, đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, quá trình sinh hoạt cộng đồng gắn bó, không làm ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương sau sắp xếp.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 người cho 03 chức danh (*Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận*); dôi dư 01 người, đề xuất cho nghỉ 01 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

+ Số lượng hiện có mặt: 03.

+ Phương án bố trí: Tiếp tục sử dụng và thực hiện bố trí phù hợp theo hướng dẫn của các cấp.

4.1.4. Sáp nhập thôn Thái Lai, thôn Bến Đông Giao và thôn Đông Giao để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Đông Giao. Sau sắp xếp, thôn Đông Giao đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Đông Giao.**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn *Đông Giao*:

+ Mô tả cụ thể: Từ nhà máy Bắc Dương giáp quốc lộ 5, qua thôn Lương Điền.

+ Vị trí địa lý: phía Đông và phía Bắc giáp thôn Lương Điền; phía Tây giáp tỉnh Hưng Yên; phía Nam giáp xã Kẻ Sặt.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn *Đông Giao*:

+ Số hộ gia đình: 1.379 hộ.

+ Số nhân khẩu: 5.233 người, trong đó có 53 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn *Đông Giao*: 226 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa, 02 sân vận động, thể thao; có 02 đình, 03 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn *Đông Giao*: 01.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Có 03 thôn liền kề nhau, có 01 thôn có quy mô 68%, có 01 thôn có quy mô 30%, 01 thôn có quy mô trên 200% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Về địa giới hành chính, ranh giới giữa các thôn thuận lợi, được phân định rõ ràng theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm, tuyến kênh mương hoặc các mốc giới tự nhiên, thuận tiện cho công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Về yếu tố văn hóa - xã hội, Nhân dân hai thôn có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống lịch sử, đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, quá trình sinh hoạt cộng đồng gắn bó, không làm ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương sau sắp xếp (Bến Đông Giao vốn là một trong 4 xóm cổ của thôn Đông Giao, nhưng nằm cách với 3 xóm còn lại; năm 1993 tách thành thôn Đông Giao

và Bến Đông Giao, nay cùng thôn Thái Lai sáp nhập lại với thôn Đông Giao thành thôn Đông Giao).

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 người cho 03 chức danh (*Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận*); dôi dư 03 người, đề xuất cho nghỉ 03 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

+ Số lượng hiện có mặt: 04

+ Phương án bố trí: Tiếp tục sử dụng và thực hiện bố trí phù hợp theo hướng dẫn của các cấp.

4.1.5. Sáp nhập thôn Bình Phiên, thôn Ngọc Quyết và một phần thôn Bằng Nghĩa (Nghĩa Trạch cũ) để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Bình Ngọc Nghĩa. Sau sắp xếp, thôn Bình Ngọc Nghĩa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Bình Ngọc Nghĩa.**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Bình Ngọc Nghĩa:

+ Mô tả cụ thể: Dọc đường quốc lộ 38 từ thôn Lương Bình An đến thôn Ngọc Liên.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp tỉnh Bắc Ninh, xã Cẩm Giang; phía Tây giáp thôn Ngọc Liên; phía Nam giáp thôn Lương Bình An; phía Bắc giáp thôn Nghĩa Hưng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Bình Ngọc Nghĩa:

+ Số hộ gia đình: 879 hộ.

+ Số nhân khẩu: 3.237 người, trong đó có 59 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn Bình Ngọc Nghĩa: 242,5 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa, 01 khu sinh hoạt đồng, 03 sân vận động, thể thao; có 02 đình, 02 chùa, 01 đền, 01 di tích Cách mạng.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Bình Ngọc Nghĩa: 01.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Có 03 thôn liền kề nhau, có 01 thôn có quy mô 82%, 01 thôn có quy mô 89% và 01 thôn có quy mô 46% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Về địa giới hành chính, ranh giới giữa các thôn thuận lợi, được phân định rõ ràng theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm, tuyến kênh mương hoặc các mốc giới tự nhiên, thuận tiện cho công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Về yếu tố văn hóa - xã hội, Nhân dân ba thôn có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống lịch sử, đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, quá trình sinh hoạt cộng đồng gắn bó, không làm ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương sau sắp xếp.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 người cho 03 chức danh (*Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận*); dôi dư 02 người, đề xuất cho nghỉ 02 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

+ Số lượng hiện có mặt: 05.

+ Phương án bố trí: Tiếp tục sử dụng và thực hiện bố trí phù hợp theo hướng dẫn của các cấp.

4.1.6. Sáp nhập thôn Bằng Nghĩa (Tế Bằng cũ), thôn Thu Lãng và thôn Cẩm Ngọc để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Ngọc Liên. Sau sắp xếp, thôn Ngọc Liên đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Ngọc Liên.**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Ngọc Liên:

+ Mô tả cụ thể: Nằm giữa quốc lộ 38 và tuyến đường sắt Hà Nội-Hải Phòng, giữa 2 thôn Bình Ngọc Nghĩa và thôn Mỹ Ngọc.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Nghĩa Hưng, thôn Bình Ngọc Nghĩa; phía Tây giáp tỉnh Hưng Yên; phía Nam giáp tỉnh Hưng Yên, thôn Bình Ngọc Nghĩa; phía Bắc giáp thôn Mỹ Ngọc.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Ngọc Liên:

+ Số hộ gia đình: 845 hộ.

+ Số nhân khẩu: 3.040 người, trong đó có 70 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn Ngọc Liên: 192,5 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 03 nhà văn hóa, 02 khu sinh hoạt cộng đồng, 03 sân vận động, thể thao; có 03 đình, 04 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn *Ngọc Liên*: 01.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Có 03 thôn liền kề nhau, có 01 thôn có quy mô 50%, có 01 thôn có quy mô 76%, 01 thôn có quy mô 87% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Về địa giới hành chính, ranh giới giữa các thôn thuận lợi, được phân định rõ ràng theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm, tuyến kênh mương hoặc các mốc giới tự nhiên, thuận tiện cho công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Về yếu tố văn hóa - xã hội, Nhân dân hai thôn có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống lịch sử, đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, quá trình sinh hoạt cộng đồng gắn bó, không làm ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương sau sắp xếp.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 người cho 03 chức danh (*Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận*); dôi dư 02 người, đề xuất cho nghỉ 02 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

+ Số lượng hiện có mặt: 05

+ Phương án bố trí: Tiếp tục sử dụng và thực hiện bố trí phù hợp theo hướng dẫn của các cấp.

4.1.7. Sáp nhập thôn *Mỹ Ngọc* và thôn *Mỹ Hảo* để thành lập thôn, dự kiến tên gọi là thôn *Mỹ Ngọc*. Sau sắp xếp, thôn *Mỹ Ngọc* đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Mỹ Ngọc**.

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn *Mỹ Ngọc*:

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Bình Ngọc Nghĩa; phía Tây giáp tỉnh Hưng Yên; phía Nam giáp thôn Ngọc Liên; phía Bắc giáp thôn Nghĩa Hưng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn *Mỹ Ngọc*:

+ Số hộ gia đình: 927 hộ.

+ Số nhân khẩu: 3.576 người, trong đó có 81 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn *Mỹ Ngọc*: 245,3 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa, 01 khu sinh hoạt đồng đội, 02 sân vận động, thể thao; có 02 đình, 03 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn *Mỹ Ngọc*: 01.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Có 02 thôn liền kề nhau, có 01 thôn có quy mô 83%, 01 thôn có quy mô trên 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Về địa giới hành chính, ranh giới giữa các thôn thuận lợi, được phân định rõ ràng theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm, tuyến kênh mương hoặc các mốc giới tự nhiên, thuận tiện cho công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Về yếu tố văn hóa - xã hội, Nhân dân hai thôn có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống lịch sử, đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, quá trình sinh hoạt cộng đồng gắn bó, không làm ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương sau sắp xếp.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 03 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 0 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: 04.

+ Phương án bố trí: Tiếp tục sử dụng và thực hiện bố trí phù hợp theo hướng dẫn của các cấp.

4.1.8. Sáp nhập thôn *Đức Hỷ*, thôn *Đông Đông* và thôn *Mậu Tân* để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn **CẨM HƯNG. Sau sắp xếp, thôn **CẨM HƯNG** đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.**

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **CẨM HƯNG**.

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn **CẨM HƯNG**:

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Nghĩa Hưng; phía Tây giáp tỉnh Bắc Ninh; phía Nam giáp tỉnh Hưng Yên, thôn Mỹ Ngọc; phía Bắc giáp tỉnh Bắc Ninh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn **CẨM HƯNG**:

+ Số hộ gia đình: 800 hộ.

+ Số nhân khẩu: 3.350 người, trong đó có 71 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn **CẨM HƯNG**: 220,6 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 03 nhà văn hóa, 04 khu sinh hoạt đồng đồng, 03 sân vận động, thể thao; có 02 đình, 04 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn *Cẩm Hưng*: 01.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Có 03 thôn liền kề nhau, có 01 thôn có quy mô 63%, 01 thôn có quy mô 81,5%, 01 thôn có quy mô 56% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Về địa giới hành chính, ranh giới giữa các thôn thuận lợi, được phân định rõ ràng theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm, tuyến kênh mương hoặc các mốc giới tự nhiên, thuận tiện cho công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Về yếu tố văn hóa - xã hội, Nhân dân ba thôn có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống lịch sử, đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, quá trình sinh hoạt cộng đồng gắn bó, không làm ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương sau sắp xếp.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 người cho 03 chức danh (*Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận*); dôi dư 03 người, đề xuất cho nghỉ 03 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

+ Số lượng hiện có mặt: 03.

+ Phương án bố trí: Tiếp tục sử dụng và thực hiện bố trí phù hợp theo hướng dẫn của các cấp.

4.1.9. Sáp nhập thôn *Hộ Vệ*, thôn *Đông Xuyên* và thôn *Mậu Duyệt* để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn *Nghĩa Hưng***. Sau sắp xếp, thôn *Nghĩa Hưng* đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.**

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Nghĩa Hưng**.

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn *Nghĩa Hưng*:

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp tỉnh Bắc Ninh; phía Tây giáp thôn Mỹ Ngọc, thôn Cẩm Hưng; phía Nam giáp thôn Ngọc Liên; phía Bắc giáp tỉnh Bắc Ninh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn *Nghĩa Hưng*:

+ Số hộ gia đình: 1.103 hộ.

- + Số nhân khẩu: 4.564 người, trong đó có 92 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn *Nghĩa Hưng*: 266,2 hecta.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 03 nhà văn hóa, 01 khu sinh hoạt cộng đồng, 03 sân vận động, thể thao; có 03 đình, 03 chùa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn *Nghĩa Hưng*: 01.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Có 03 thôn liền kề nhau, có 01 thôn có quy mô 66%, 02 thôn có quy mô trên 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Về địa giới hành chính, ranh giới giữa các thôn thuận lợi, được phân định rõ ràng theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm, tuyến kênh mương hoặc các mốc giới tự nhiên, thuận tiện cho công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Về yếu tố văn hóa - xã hội, Nhân dân ba thôn có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống lịch sử, đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo (nếu có), quá trình sinh hoạt cộng đồng gắn bó, không làm ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương sau sắp xếp.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 người cho 03 chức danh (*Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận*); dôi dư 03 người, đề xuất cho nghỉ 03 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

+ Số lượng hiện có mặt: 05.

+ Phương án bố trí: Tiếp tục sử dụng và thực hiện bố trí phù hợp theo hướng dẫn của các cấp.

4.2. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập

Tổng số: **09** thôn, cả 09 thôn đều đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)

V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

5.2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn nêu tại Mục II Phương án này, UBND xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

6.1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 19.
- Tổng số dự kiến sử dụng: 19.
- Tổng số dôi dư: 0.

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 24.
- Tổng số dự kiến sử dụng: 24.
- Tổng số dôi dư: 0.

6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 43.
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0.
- Phương án khác: 0.

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm xem xét, phê duyệt phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn theo đề án đã xây dựng nhằm bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành và yêu cầu thực tiễn của địa phương.

- Đề nghị quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; tạo điều kiện giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh sau sắp xếp, đặc biệt trong việc kiện toàn tổ chức, bố trí đội ngũ hoạt động không chuyên trách, quản lý tài sản công và tổ chức hoạt động của các thiết chế văn hóa.

- Đề nghị xem xét, hỗ trợ nguồn lực để đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà văn hóa, các thiết chế phục vụ sinh hoạt cộng đồng nhằm bảo đảm điều kiện hoạt động ổn định, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân sau khi thực hiện sắp xếp.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cẩm Giàng, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTr Đảng ủy;
- TTr HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Sáng